

Bản án số: 73/2019/HC-PT

Ngày: 13-6-2019

V/v: “*Yêu cầu hủy quyết định xử phạt
vi phạm hành chính và buộc công khai
xin lỗi*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Liêm.

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Tấn Long.

Bà Lê Thúy Cầu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Văn Thị Mỹ Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:* Ông Lê Phước Thịnh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Vào ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 75/2019/TLPT-HC ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc: “*Yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính và buộc công khai xin lỗi*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 15-11-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 476/2019/QĐ-PT ngày 27 tháng 05 năm 2019, giữa các đương sự:

*** *Người khởi kiện:*** Ông Trần Viết H, sinh năm 1957; Địa chỉ: thành phố Đà Nẵng, có mặt.

*** *Người bị kiện:*** Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận L (theo Giấy ủy quyền số 3980/QĐ-UBND ngày 22/6/2018), vắng mặt.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Hạt Kiểm lâm quận L, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: quận L, thành

phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn T**, chức vụ: Hạt Trưởng Hạt Kiểm lâm quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Nguyễn Đình N**, chức vụ: Phó Hạt Trưởng Hạt Kiểm lâm quận L, thành phố Đà Nẵng (theo văn bản ủy quyền ngày 06/6/2019), có mặt.

2. Ủy ban nhân dân phường **H**, quận **L**, thành phố **Đà Nẵng**; Địa chỉ: quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Bùi Nguyễn Hồng H**, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

3. Bà **Phạm Thị L**, sinh năm 1950; Địa chỉ: thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

4. Bà **Nguyễn Thị L1**, sinh năm 1958; Địa chỉ: thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

5. Ông **Trương Công T1**, sinh năm 1955; Địa chỉ: Tổ 05 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

6. Ông **Mai Phước H1**, sinh năm 1945; Địa chỉ: quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

7. Ông **Đặng Văn C**, sinh năm 1945; Địa chỉ: thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

8. Ông **Trần Văn C1 (B)**, sinh năm 1957; Địa chỉ: quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

9. Ông **Hoàng Ngọc K**, sinh năm 1971; Địa chỉ: quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

10. Ông **Võ Đại P**, sinh năm 1973; Địa chỉ: quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

11. Ông **Nguyễn Văn C2**, sinh năm 1956; Địa chỉ: thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Trần Việt H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của khởi kiện là ông Phạm Ngọc H2 trình bày:

Ngày 18 tháng 4 năm 2002, ông Trần Việt H cùng các ông bà Phạm Thị L, Nguyễn Thị L2, Trương Công T1, Mai Phước H1, Đặng Văn C, Trần Văn C1, Hoàng Ngọc K, Võ Đại P và Nguyễn Văn C2 có tờ trình về việc xin nhận khoán đất để trồng rừng và xây dựng vườn rừng và được Ban quản lý rừng đặc dụng N ký hợp đồng về việc giao khoán đất để trồng rừng cho các ông bà nêu trên diện tích đất trồng đồi trọc là 62ha. Ngày 03 tháng 02 năm 2005 các ông, bà: Phạm

Thị L, Nguyễn Thị L1, Trương Công T1, Mai Phước H1, Đặng Văn C, Trần Văn C1, Hoàng Ngọc K, Võ Đại P và Nguyễn Văn C2 thống nhất giao lại toàn bộ diện tích đất rừng và diện tích rừng đã trồng 20ha cho ông Trần Viết H tiếp tục quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm trước nhà nước.

Ngày 05 tháng 02 năm 2016 cây rừng ông H đầu tư đến chu kỳ khai thác, ông H làm đơn xin khai thác gỗ gồm cây trồng mới và cây trồng khoanh nuôi tái sinh. Đây là kết quả đầu tư, quyền lợi của ông H trên diện tích rừng được nhà nước giao khoán và được UBND quận L, thành phố Đà Nẵng cùng Ban quản lý rừng đặc dụng N cho phép khai thác gỗ trên diện tích 60ha nằm tại tiểu khu 11, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Hàm đường bộ H).

Ông H khai thác gỗ cho đến ngày 09 tháng 08 năm 2017 thì Hạt kiểm lâm quận L lập biên bản kiểm tra số 0074701/BB-KT kết luận diện tích rừng tại tiểu khu 11, phường H, quận L bị thiệt hại do hành vi chặt hạ gỗ rừng, luồng phát rừng của ông H và kết luận hành vi của ông H là vi phạm pháp luật. Cụ thể ông H đã vi phạm điều cấm quy định tại Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng 2014 đề nghị UBND quận L xử lý và yêu cầu ông H giữ nguyên hiện trường.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017 Chủ tịch UBND quận L ban hành Quyết định số 4165/QĐ-XPHC xử phạt hành vi phá rừng đối với cá nhân ông H với nội dung “phạt tiền 40.000.000đ và buộc ông H khắc phục hậu quả, trồng lại rừng” và cùng ngày thì ông H có nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

Sau khi nhận quyết định ông H không đồng ý với nội dung quyết định này, bởi lẽ Quyết định này trái pháp luật vì lý do sau:

Trong quá trình tiến hành khai thác rừng keo lá tràm, ông H thừa nhận đã thuê nhân công dùng máy móc san ủi, mở rộng đường trên nền đường cũ với diện tích 800m², nhưng phần diện tích này nằm trong diện tích rừng ông H được nhà nước giao theo hợp đồng giao khoán nên căn cứ khoản 3 điều 72 Luật Bảo vệ và phát triển rừng 2014, nhà nước không cấm việc ông H tự bỏ vốn để khoanh nuôi xúc tiến tái tạo thành rừng sản xuất và ông H có các quyền của cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để trồng rừng. Các bước tiến hành khai thác ông H đều xin phép và được cho phép tổ chức khai thác gỗ như trên là hoàn toàn hợp pháp.

Từ những nội dung trên ông H làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tuyên hủy Quyết định số 4165/QĐ-XPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L và buộc công khai xin lỗi ông H, bởi Quyết định số 4165/QĐ-XPHC là trái pháp luật, ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của một cán bộ hưu trí chưa một lần vi phạm pháp luật như ông H.

* Tại báo cáo số 121/BC-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận L và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng trình bày:

Ngày 18 tháng 4 năm 2002, ông Trần Viết H cùng các ông, bà: Phạm Thị L, Nguyễn Thị L1, Trương Công T1, Mai Phước H1, Đặng Văn C, Trần Văn C1, Hoàng Ngọc K, Võ Đại P và Nguyễn Văn C2 có tờ trình về việc xin nhận khoán đất để trồng rừng và xây dựng vườn rừng và được Ban quản lý rừng đặc dụng N ký hợp đồng về việc giao khoán đất để trồng rừng cho các ông bà nêu trên diện tích đất trồng đồi trọc là 62ha.

Ngày 03 tháng 02 năm 2005 các ông, bà: Phạm Thị L, Nguyễn Thị L1, Trương Công T1, Mai Phước H1, Đặng Văn C, Trần Văn C1, Hoàng Ngọc K, Võ Đại P và Nguyễn Văn C2 thống nhất giao lại toàn bộ diện tích đất rừng và diện tích rừng đã trồng 20ha cho ông Trần Viết H tiếp tục quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm trước nhà nước.

Ngày 25 tháng 02 năm 2016 ông Trần Viết H có đơn xin khai thác rừng trồng gửi UBND phường H và Hạt kiểm lâm quận L. Ngày 29 tháng 4 năm 2016 Văn phòng UBND quận L có Thông báo số 16/TB-VP của Văn phòng UBND quận L về ý kiến kết luận của đồng chí Phó chủ tịch UBND quận L thống nhất cho ông Trần Viết H được phép khai thác gỗ rừng trồng tại tiểu khu 11 phường H theo đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình khai thác gỗ rừng trồng ông H đã thuê nhân công dùng máy móc san ủi đường, chặt một số cây tự nhiên trong diện tích rừng đã nhận giao khoán mà không được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hành vi phá rừng trái pháp luật được quy định tại điều 20 của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

Ngày 24 tháng 10 năm 2016 Hạt kiểm lâm quận L đã có Công văn số 82/HKL chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận L để điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Ngày 03 tháng 8 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận L ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 26/CSĐT đối với vụ việc ông Trần Viết H thực hiện. Ngày 22 tháng 8 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận L có Công văn số 25/CSĐT đề nghị Hạt kiểm lâm quận L tiến hành các thủ tục để xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Viết H.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017 Hạt kiểm lâm quận L lập biên bản vi phạm hành chính số 15/BB-VPHC và ngày 18 tháng 9 năm 2017 Chủ tịch UBND quận L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC đối với ông Trần Viết H, với mức phạt cụ thể:

Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền số tiền là 40.000.000đ với lý do: Ông Trần Viết H có hành vi phá rừng trái pháp luật, cụ thể: Đã có hành vi tự ý đưa xe cơ giới san ủi, mở đường, làm thay đổi cảnh quan thiên nhiên trong rừng đặc

dụng N với diện tích 800m² khi chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép được quy định tại điểm d khoản 5 điều 20 của Nghị định 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản.

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc trồng lại rừng bằng cây bản địa phù hợp với hệ sinh thái rừng, theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính được quy định tại khoản 1 điều 4 của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản.

Ngày 23 tháng 10 năm 2017, ông Trần Viết H đã có đơn khiếu nại Quyết định số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông, bản thân ông H cho rằng mình không có hành vi phá rừng trái pháp luật.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018 Chủ tịch UBND quận L ban hành Quyết định số 997/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Viết H với nội dung: “Không chấp nhận đơn khiếu nại của ông Trần Viết H khiếu nại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L”.

Nay ông Trần Viết H khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L và buộc công khai xin lỗi thì tôi không chấp nhận vì căn cứ các quy định của pháp luật, tài liệu, chứng cứ và đề xuất của các cơ quan tham mưu thì Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L là đúng pháp luật.

* Tại báo cáo số 91/BC-HKL ngày 17 tháng 5 năm 2018 và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hạt Kiểm lâm quận L, thành phố Đà Nẵng trình bày:

Ngày 18 tháng 4 năm 2002, ông Trần Viết H cùng các ông, bà: Phạm Thị L, Nguyễn Thị L1, Trương Công T1, Mai Phước H1, Đặng Văn C, Trần Văn C1, Hoàng Ngọc K, Võ Đại P và Nguyễn Văn C2 có tờ trình về việc xin nhận khoán đất để trồng rừng và xây dựng vườn rừng và được Ban quản lý rừng đặc dụng N ký hợp đồng về việc giao khoán đất để trồng rừng cho các ông bà nêu trên diện tích đất trồng đồi trọc là 62ha.

Ngày 03 tháng 02 năm 2005 các ông, bà: Phạm Thị L, Nguyễn Thị L1, Trương Công T1, Mai Phước H1, Đặng Văn C, Trần Văn C1, Hoàng Ngọc K, Võ Đại P và Nguyễn Văn C2 thống nhất giao lại toàn bộ diện tích đất rừng và diện tích rừng đã trồng 20ha cho ông Trần Viết H tiếp tục quản lý, sử dụng và chịu

trách nhiệm trước nhà nước.

Ngày 25 tháng 02 năm 2016 ông Trần Viết H có đơn xin khai thác rừng trồng gửi UBND phường H và Hạt kiểm lâm quận L. Ngày 29 tháng 4 năm 2016 Văn phòng UBND quận L có Thông báo số 16/TB-VP của Văn phòng UBND quận L về ý kiến kết luận của đồng chí Phó chủ tịch UBND quận L thống nhất cho ông Trần Viết H được phép khai thác gỗ rừng trồng tại tiểu khu 11 phường H theo đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình khai thác gỗ rừng trồng ông H đã thuê nhân công dùng máy móc san ủi đường, chặt một số cây tự nhiên trong diện tích rừng đã nhận giao khoán mà không được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hành vi phá rừng trái pháp luật được quy định tại điều 20 của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

Ngày 24 tháng 10 năm 2016 Hạt kiểm lâm quận L đã có Công văn số 82/HKL chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận L để điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Ngày 03 tháng 8 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận L ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 26/CSĐT đối với vụ việc ông Trần Viết H thực hiện. Ngày 22 tháng 8 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận L có Công văn số 25/CSĐT đề nghị Hạt kiểm lâm quận L tiến hành các thủ tục để xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Viết H.

Căn cứ khoản 3 điều 26 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Hạt trưởng Hạt kiểm lâm cấp huyện thì trường hợp “Phá rừng trái pháp luật” của ông Trần Viết H như trên là vượt quá thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm quận L (thẩm quyền của Hạt trưởng phạt tiền đến 25 triệu đồng).

Ngày 01 tháng 9 năm 2017 Chi cục kiểm lâm thành phố Đà Nẵng có công văn số 660/CCKL-TTPC về việc chỉ đạo cho Hạt kiểm lâm quận L tham mưu thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Viết H trình UBND quận L ra quyết định xử phạt theo thẩm quyền.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017 Hạt kiểm lâm quận L đã có Tờ trình số 68/TTr-HKL đề xuất Chủ tịch UBND quận L xem xét ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Viết H;

Cùng ngày 11 tháng 9 năm 2017 Hạt kiểm lâm quận L lập biên bản vi phạm hành chính số 15/BB-VPHC và ngày 18 tháng 9 năm 2017 Chủ tịch UBND quận L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC đối với

ông Trần Viết H, với mức phạt cụ thể:

Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền số tiền là 40.000.000đ với lý do: Ông Trần Viết H có hành vi Phá rừng trái pháp luật, cụ thể: Đã có hành vi tự ý đưa xe cơ giới san ủi, mở đường, làm thay đổi cảnh quan thiên nhiên trong rừng đặc dụng N với diện tích 800m² khi chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép được quy định tại điểm d khoản 5 điều 20 của Nghị định 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản.

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc trồng lại rừng bằng cây bản địa phù hợp với hệ sinh thái rừng, theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính được quy định tại khoản 1 điều 4 của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản.

Ngày 23 tháng 10 năm 2017, ông Trần Viết H đã có đơn khiếu nại Quyết định số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông, bản thân ông H cho rằng mình không có hành vi phá rừng trái pháp luật.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018 Chủ tịch UBND quận L ban hành Quyết định số 997/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Viết H với nội dung: “Không chấp nhận đơn khiếu nại của ông Trần Viết H khiếu nại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L”.

Nay ông Trần Viết H khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L và buộc công khai xin lỗi thì Hạt kiểm lâm quận L không chấp nhận vì Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L là đúng với bản chất vụ việc và đúng quy định của pháp luật.

Tại Biên bản làm việc ngày 26 tháng 6 năm 2018 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng trình bày:

Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng rất quan tâm đến quy trình thực hiện khai thác rừng trồng và rừng đặc dụng của ông Trần Viết H, tuy nhiên trong quá trình khai thác ông H đã vi phạm quy định pháp luật. Ông H cho rằng Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L đối với ông là sai, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại đơn trình bày ngày 29 tháng 10 năm 2018 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Văn C trình bày:

Ngày 18 tháng 4 năm 2002, ông Trần Viết H cùng các ông bà Phạm Thị L, Nguyễn Thị L1, Trương Công T1, Mai Phước H1, Đặng Văn C, Trần Văn C1, Hoàng Ngọc K, Võ Đại P và Nguyễn Văn C2 có tờ trình về việc xin nhận khoán đất để trồng rừng và xây dựng vườn rừng và được Ban quản lý rừng đặc dụng N ký hợp đồng về việc giao khoán đất để trồng rừng cho các ông bà nêu trên diện tích đất trồng đồi trọc là 62ha.

Ngày 03 tháng 02 năm 2005 các ông, bà: Phạm Thị L, Nguyễn Thị L1, Trương Công T1, Mai Phước H1, Đặng Văn C, Trần Văn C1, Hoàng Ngọc K, Võ Đại P và Nguyễn Văn C2 thống nhất giao lại toàn bộ diện tích đất rừng và diện tích rừng đã trồng 20ha cho ông Trần Viết H tiếp tục quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm trước nhà nước.

Trong quá trình khai thác ông Trần Viết H có làm sai thì ông H chịu trách nhiệm chứ không liên quan gì đến chúng tôi.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 15-11-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ khoản 13 Điều 12 của Luật bảo vệ và phát triển rừng.

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 27 và điểm d khoản 5 Điều 20 của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản. Căn cứ Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 206 và Điều 213 của Luật tổ tụng hành chính. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Viết H về việc đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L, thành phố Đà Nẵng và buộc công khai xin lỗi.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28-11-2018, người khởi kiện ông Trần Viết H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Trần Viết H giữ nguyên đơn khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Ông Trần Viết H cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Viết H là không đúng nên yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Viết H hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L, thành phố Đà Nẵng và buộc công khai xin lỗi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng về phần thủ tục tố tụng ở giai đoạn xét xử phúc thẩm đảm bảo đúng quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Viết H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

1. Về phần thủ tục tố tụng: Sau khi xử sơ thẩm, người bị kiện Chủ tịch UBND quận L và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX xử vắng mặt những người nói trên. Xét đây là phiên tòa phúc thẩm mở lần thứ hai, những người nói trên đã được triệu tập hợp lệ nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 225 Luật tố tụng hành chính, HĐXX quyết định tiến hành xét xử vụ án.

2. Về phần nội dung: Ngày 25/4/2002, bên giao khoán Ban quản lý rừng đặc dụng N đã ký hợp đồng số 19B/BQL với bên nhận khoán là nhóm hộ nhận khoán bao gồm các ông, bà: Phạm Thị L, Nguyễn Thị L1, Trương Công T1, Mai Phước H1, Đặng Văn C, Trần Văn C1, Hoàng Ngọc K, Võ Đại P, Trần Viết H và Nguyễn Văn C2 về việc giao khoán đất để trồng rừng với diện tích 62 ha. Ngày 03 tháng 02 năm 2005, những người nói trên thống nhất giao lại toàn bộ diện tích đất rừng và diện tích rừng đã trồng 20ha cho ông Trần Viết H tiếp tục quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm trước nhà nước.

Ngày 25 tháng 02 năm 2016 ông Trần Viết H có đơn xin khai thác rừng trồng gửi UBND phường H và Hạt kiểm lâm quận L. Ngày 29 tháng 4 năm 2016 Văn phòng UBND quận L có Thông báo số 16/TB-VP của Văn phòng UBND quận L về ý kiến kết luận của Phó chủ tịch UBND quận L thống nhất cho phép hộ ông Trần Viết H được phép khai thác gỗ rừng trồng tại tiểu khu 11 phường H theo đúng quy định của pháp luật. Tại đơn thuyết minh phương án khai thác rừng trồng của ông Trần Viết H thì phương tiện, công cụ khai thác bao gồm cưa xăng và lao động thủ công. Thế nhưng, khi khai thác gỗ ông Trần Viết H đã thuê máy móc san ủi đường, chặt một số cây tự nhiên đã được ông H thừa nhận, đặc biệt lời khai của ông H tại cơ quan điều tra ngày 10/02/2017, phù hợp với lời khai của ông Đoàn Công Xinh ngày 24/02/2017 thể hiện: Trong quá trình tôi mở đường cho ông H, có một số đoạn có cản cây tự nhiên, ông H có nói tôi đẩy ngã, mức đi. Tại công văn số 25/CSĐT ngày 22/8/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận L gửi Hạt kiểm lâm quận L đề nghị Hạt kiểm lâm quận L tiến hành thủ tục để xử phạt hành vi vi phạm hành chính đối với ông Trần Viết H. Do đó, Chủ tịch UBND quận L ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-

XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với ông Trần Viết H là có cơ sở. Bản án hành chính sơ thẩm của TAND thành phố Đà Nẵng tuyên xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Viết H là có căn cứ, đúng pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Viết H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

3. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện ông Trần Viết H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Viết H và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 13 Điều 12 của Luật bảo vệ và phát triển rừng, điểm b khoản 2 điều 27 và điểm d khoản 5 Điều 20 của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản. Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 206 và Điều 213 của Luật tổ tụng hành chính. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Viết H về việc đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4615/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND quận L, thành phố Đà Nẵng và buộc công khai xin lỗi.

2. Về án phí: Ông Trần Viết H phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Được trừ 600.000 đồng ông Trần Viết H đã nộp tại Biên lai thu tiền số 001372 ngày 24/4/2018 và số 001561 ngày 10/12/2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thanh Liêm